

Bản án số: 257/2023/HS-ST

Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Yến Loan – Bí thư đoàn phường Vĩnh Phú.

Bà Nguyễn Thị Hoàng Trang – Hiệu trưởng trường

Tiểu học Bình Hòa 2.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 259/2023/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 253/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Thế V, sinh ngày 06/10/2003 tại tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 6, ấp B, xã K, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Lê Bích H; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam 17/9/2022 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 01/5/2004 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Số nhà 51, tổ 2, ấp T, xã L, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng K và bà Lê Thị Thu B; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam 17/9/2022 đến nay. Có mặt.

3. Bùi Hoàng Tr, sinh ngày 08/8/2004 tại tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam 17/9/2022 đến nay. Có mặt.

4. Nguyễn Trung K, sinh ngày 09/4/2006 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp V, xã H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; Tạm trú: 91 Lê Ngung, khu phố 7, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Tr và bà Trần Thị Bích L; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa của bị cáo Nguyễn Trung K: Bà Trần Thị Bích L, sinh năm: 1979; Nơi đăng ký HKTT: Ấp V, xã H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; Tạm trú: 91 Lê Ngung, phường A, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

5. Nguyễn Hoài B, sinh ngày 15/9/2006 tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp N, xã P, huyện D, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: Nhà Trọ Trần Thị Tuyết, 1/365 khu phố H 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Huỳnh Hồng C; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa của bị cáo Nguyễn Hoài B: Ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1983; Cùng đăng ký HKTT: Ấp N, xã P, huyện D, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: Khu phố H 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Bị hại:

1. Thái Văn Lượng E, sinh ngày: 25/6/2009; Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã N, huyện B, tỉnh An Giang. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Thái Văn Lượng E: Ông Thái Văn M, sinh năm: 1978 và bà Phạm Thị L, sinh năm: 1972; Cùng đăng ký HKTT: Ấp B, xã N, huyện B, tỉnh An Giang; Tạm trú: Số 2/57, khu phố T 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Phạm Minh Q, sinh ngày: 22/8/2008; Nơi đăng ký HKTT: Ấp G, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Phạm Minh Q: Ông Phạm Văn N, sinh năm: 1970 và bà Đặng Thị Â, sinh năm: 1973; Cùng đăng ký HKTT: Ấp Hó G, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Thanh T, sinh ngày 04/02/2008; Nơi đăng ký HKTT: Ấp H2, xã M, huyện P, tỉnh An Giang; Tạm trú: Khu phố L 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Trương Văn P, sinh ngày 09/12/2007; Nơi đăng ký HKTT: Ấp T, xã H, huyện P, tỉnh An Giang; Tạm trú: Số 1/327, khu phố L 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Lê Hoàng Q, sinh ngày 31/5/2008; Nơi đăng ký HKTT: Ấp T, xã S, huyện Đ, Kiên Giang; Tạm trú: Khu phố L 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. vắng mặt.

4. Lê Thê V, sinh ngày 22/11/2007; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 6, ấp B, xã Sơn K, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: Khu phố L 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. vắng mặt.

5. Võ Hùng D, sinh ngày 10/3/2008; Nơi đăng ký HKTT: Khóm 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang. vắng mặt.

6. Võ Đình T, sinh ngày 30/10/2008; Nơi đăng ký HKTT: Ấp M, xã A, huyện M, tỉnh An Giang; Tạm trú: Khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương. vắng mặt.

7. Nguyễn Mạnh D, sinh ngày 20/4/2007; Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Tạm trú: 1/62, tổ 5, khu phố T 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. vắng mặt.

8. Huỳnh Văn V, sinh năm: 1984; Nơi đăng ký HKTT: Ấp N, xã P, huyện D, tỉnh Cà Mau. vắng mặt.

9. Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1977; Nơi đăng ký HKTT: Ấp H, xã Đ, huyện M, tỉnh An Giang. vắng mặt.

10. Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1970; Nơi đăng ký HKTT: 377/20B Lê Quang Định, phường 5, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. vắng mặt.

11. Trần Thị Mi X, sinh năm: 1987; Nơi đăng ký HKTT: Ấp T, xã H, huyện P, tỉnh An Giang. vắng mặt.

Người làm chứng: ông Trần Văn Th, ông Ngô Văn N, ông Phạm Văn M. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thế V và Nguyễn Hoàng H chơi chung và thành lập nhóm với nhau gồm có V, H, Nguyễn Trung K, Nguyễn Hoài B, Bùi Hoàng Tr, Võ Hùng D, sinh ngày 10/03/2008, Nơi đăng ký HKTT: Khóm 3, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, Võ Đình Tr, sinh ngày 30/10/2008, Nơi đăng ký HKTT: Ấp An Mỹ, xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Lê Thế V, sinh ngày 22/11/2007, Nơi đăng ký HKTT: Ấp Kiên Bình, xã Sơn K, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang và các đối tượng khác để khi đánh nhau sẽ tập hợp lại cùng tham gia. V cùng nhóm đã chuẩn bị sẵn hung khí là dao, mã tấu, kiếm bằng kim loại để tại phòng trọ số 6 của H, địa chỉ 1/DC75/50 đường NA7, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nếu có đánh nhau sẽ lấy đi. Do V là anh lớn trong nhóm nên khi có ai trong nhóm xảy ra mâu thuẫn với nhóm khác thì phải hỏi ý kiến của V, được sự đồng ý của V mới được đi đánh nhau.

Vào ngày 11/9/2022, D xảy ra mâu thuẫn với nhóm của Nguyễn Dũng Mạnh, sinh ngày 20/4/2007 nên D gặp Tr và V rủ cả hai tìm Mạnh chém. Sau đó, D, Tr và V rủ thêm các đối tượng trong nhóm gồm K, Tr, B, Lê Thanh T, sinh ngày 04/02/2008, Nơi đăng ký HKTT: Ấp Bình Hưng 2, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; Trương Văn Phúc, sinh ngày 09/12/2007, Nơi đăng ký HKTT: Ấp Tắc Trúc, xã Nhơn Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Lê Hoàng Qu, sinh ngày 31/5/2008, Nơi đăng ký HKTT: Ấp Hòa Tiến, xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tập hợp nhau lại lấy hung khí tại phòng trọ H mang đi tìm Mạnh chém thì tất cả đều đồng ý.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/9/2022, D và Tr đến phòng trọ của Lê Thế V tại địa chỉ số 1/76, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để xin V cho đi tìm Mạnh chém thì V đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/9/2022, D tiếp tục gọi điện thoại cho V nói “Anh cho tụi em qua chặt tụi thằng Dũng Mạnh đi chứ em cay nó lắm rồi”, thì V đồng ý, đồng thời V cũng điện thoại cho H biết nhóm D đến lấy hung khí dao, mã tấu, kiếm để H chuẩn bị cho nhóm D lấy đi đánh nhau. Tất cả hẹn gặp nhau tại bãi đất trống trong khu dân cư Saiga, địa chỉ khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình D. Sau đó, T điều khiển xe mô tô màu đỏ, biển số: 67AL-103.78 chở D chạy qua phòng trọ số 16 của H, địa chỉ 1/DC75/50 đường NA7, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình D. Tại đây, D gặp H, B, Qu, Tr, V thì D nói cho H biết việc mâu thuẫn với Mạnh, đồng thời D nói H cho lấy dao và mã tấu bằng kim loại tại phòng trọ của H để đi chém Mạnh thì H đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở D, B điều khiển xe mô tô chở Qu cầm 02 cây kiếm và Tr cùng đem thùng giấy bên trong có dao và mã tấu bằng kim loại trong phòng H chạy đến bãi đất trống trong khu dân cư Saiga thuộc khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Cùng thời điểm này, đối tượng Nam (chưa rõ thông tin nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô chở Tr chạy đến bãi đất trống để cùng tham gia đánh nhau. Tại đây, K cầm 01 cây mã tấu và 01 cây dao mèo bằng kim loại, B cầm cây mã tấu bằng kim loại, V cầm 02 cây mã tấu bằng kim loại, Tr cầm 01 con dao bằng kim loại rồi tất cả đi tìm Mạnh để đánh. Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, nhóm D đi đến trước quán trà sữa Ngọc Nam, địa chỉ số 3/26, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy Mạnh cùng bạn Mạnh là Thái Văn Lượng E, sinh ngày: 25/6/2009; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Tân Biên, xã An Nông, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; Phạm Minh Q, sinh ngày: 22/8/2008, Nơi đăng ký HKTT: Ấp Hố Gui, xã Tam Giang Đông, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau đang ngồi trong quán. Thấy vậy, D cầm 01 cây mã tấu, Tr cầm 01 con dao mã tấu, V cầm 02 cây mã tấu, K 01 cây dao mã tấu tự chế và 01 cây dao mèo, Qu cầm 02 dao tự chế, Tr cầm 01 cây mã tấu từ ngoài đường chạy vào trong quán để chém Mạnh, E và Q, các đối tượng còn lại vẫn ở ngoài đường ngồi trên xe mô tô cảnh giới và chờ. Khi thấy nhóm D cầm dao và mã tấu bằng kim loại thì Mạnh, E và Q bỏ chạy về hướng nhà vệ sinh, Tr đuổi theo kịp E nên cầm dao cánh bướm chém trúng tay trái và chân trái, chân phải của E gây thương tích, còn D đuổi kịp được Q nên cầm dao bằng kim loại chém trúng vào tay trái và tay phải của Q gây thương tích, những người còn lại cầm dao chưa chém được thì bỏ ra ngoài lên xe mô tô cho các đối tượng khác chờ tẩu thoát khỏi hiện trường về phòng trọ H cất giữ hung khí.

Qua truy xét, Cơ quan Công an đã tiến hành bắt giữ các đối tượng để điều tra xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 718/2022/GĐPY ngày 17/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận bị hại Thái Văn Lượng E thương tích như sau: Vết thương cẳng tay trái đứt gân cơ dạng dài đuôi ngắn ngón I, cơ duỗi ngón II, gãy ở 01 vỏ xương 1/3 dưới xương quay, vết thương gồi phải rách cảnh trong bánh chè, gãy hở 01 vỏ xương lồi cầu trong xương đùi + vết thương gồi trái.

Tỷ lệ tổn thương thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (mười một phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 719/2022/GDPY ngày 17/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Phạm Minh Q như sau: Vết thương cẳng tay trái đứt gân duỗi, cổ tay quay dài, gân duỗi cổ quay tay ngắn, gân chung ngón cái dài, cơ duỗi ngón cái dài, gân duỗi chung các ngón, cơ, duỗi cổ tay, gãy hở một vỏ xương quay trái + vết thương cẳng tay phải.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07% (bảy phần trăm).

Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 3290 ngày 23/5/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Nguyễn Hoài B như sau: Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác minh tại thời điểm giám định (tháng 5/2023) Nguyễn Hoài B có độ tuổi 17 năm đến 17 năm 6 tháng (Tính ngày phạm tội thì Nguyễn Hoài B có độ tuổi là 16 tuổi 4 tháng).

Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 3289 ngày 29/5/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Nguyễn Trung K như sau: Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác minh tại thời điểm giám định (tháng 5/2023) Nguyễn Trung K có độ tuổi 17 năm đến 17 năm 6 tháng (Tính ngày phạm tội thì Nguyễn Trung K có độ tuổi là 16 tuổi 4 tháng).

Đối với Lê Thanh T, sinh ngày 04/02/2008; Trương Văn Phúc, sinh ngày 09/12/2007; Lê Hoàng Qu, sinh ngày 31/5/2008; Lê Thế V, sinh ngày 22/11/2007; Võ Hùng D, sinh ngày: 10/3/2008; Võ Đình Tr, sinh ngày 30/10/2008; khi thực hiện hành vi phạm tội dưới 16 tuổi, do đó không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, màu xám, dài 65cm, bản rộng 5,5cm; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 57cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 50,5cm, cán gỗ màu nâu vàng; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 50,5cm; cán gỗ màu đen vàng; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 46,5cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế dài 69,5cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, màu trắng sáng dài 49cm; 01 (một) con dao tự chế, màu xám, mũi nhọn, dài 49,5cm; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh bạc, biển số: 69F1-295.14; 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng đen, biển số: 59S2-683.76; 01 (một) xe mô tô màu đỏ, biển số: 67AL-103.78; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen của B; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S của Lê Thanh T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020 màu trắng đen của Nguyễn Trung K; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh của Lê Hoàng Qu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh bị bể kính trước sau của Lê Thế V.

Tại bản cáo trạng số: 261/CT-VKS-TA, ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lê Thế V, Nguyễn Hoàng H, Bùi Hoàng Tr, Nguyễn Trung K, Nguyễn Hoài B về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lê Thế V, Nguyễn Hoàng H, Bùi Hoàng Tr, Nguyễn Trung K, Nguyễn Hoài B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo như sau:

- Xử phạt bị cáo Lê Thế V từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng
- Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng Tr từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, màu xám, dài 65cm, bản rộng 5,5cm; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 57cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 50,5cm, cán gỗ màu nâu vàng; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 50,5cm; cán gỗ màu đen vàng; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 46,5cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế dài 69,5cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, màu trắng sáng dài 49cm; 01 (một) con dao tự chế, màu xám, mũi nhọn, dài 49,5cm do các bị can sử dụng vào việc phạm tội nên Kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh bạc, biển số: 69F1-295.14 do Nguyễn Hoàng B sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên do ông Huỳnh Văn Vạn, sinh năm: 1984; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Nhị Nguyệt, xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau đứng tên trên giấy đăng ký xe. Ông Vạn là cậu ruột của B đã cho B mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại, ông Vạn không biết B sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô cho ông Vạn là có căn cứ nên Kiểm sát viên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 (một) xe mô tô màu đỏ, biển số: 67AL-103.78 do Lê Thanh T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh xác định là xe của ông Huỳnh Thanh T2, sinh năm: 1977; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Ông T2 cho T mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại, không biết sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô cho ông T2 là có căn cứ nên Kiểm sát viên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển số: 59S2-683.76 do Trương Văn Phúc sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên do ông Nguyễn Tấn Thanh, sinh năm: 1970; Nơi đăng ký HKTT: Số 377/20B Lê Quang Định, phường 5, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô. Ông Thanh bán lại xe mô tô cho bà Trần Thị Mì Xoan, sinh năm: 1987; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Tắc Trúc, xã Nhơn Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Bà Xoan là mẹ ruột Phúc cho Phúc mượn xe làm phương tiện đi lại, bà

Xoan không biết Phúc sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô cho bà Xoan là có căn cứ nên Kiểm sát viên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen của Nguyễn Hoài B; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S của Lê Thanh T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020 màu trắng đen của Nguyễn Trung K; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh của Lê Hoàng Qu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh bị bể kính trước sau của Lê Thế V sử dụng liên lạc vào việc phạm tội nên Kiểm sát viên đề nghị tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động của Lê Thế V; 01 (một) điện thoại di động của Nguyễn Hoàng H sử dụng liên lạc vào việc phạm tội, hiện không thu hồi được nên không đề nghị xử lý.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Lê Thế V, Nguyễn Hoàng H, Bùi Hoàng Tr, Nguyễn Trung K, Nguyễn Hoài B đã liên đới bồi thường cho bị hại Thái Văn Lượng E số tiền 20.500.000 đồng và bị hại Phạm Minh Q số tiền 15.000.000 đồng. Bị hại E và Q không yêu cầu gì khác dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Các bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng đã truy tố về tội danh, khung hình phạt bị truy tố, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo thống nhất phần bồi thường dân sự và đồng ý bồi thường phần còn lại theo yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại: Quá trình điều tra, truy tố bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 50 phút 15/9/2022, địa chỉ số 3/26, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì nhóm của Lê Thế V, Nguyễn Hoàng H, Bùi Hoàng Tr, Nguyễn Trung K, Nguyễn Hoài B cùng đồng phạm

khác đã chuẩn bị hung khí là dao, mã tấu, kiếm bằng kim loại trước đó để đánh nhau và khi được V đồng ý cho chém nhóm của Nguyễn Dũng Mạnh, Thái Văn Lượng E, Phạm Minh Q nên Tr, K, B và các đối tượng khác cầm theo hung khí dao, mã tấu chém trúng vào tay trái và chân trái, chân phải của bị hại E gây thương tích với tỷ lệ 11% và chém trúng vào tay trái và tay phải của bị hại Q gây thương tích với tỷ lệ 7%. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Do đó, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo không tìm cách ứng xử khác phù hợp đạo đức, pháp luật mà sử dụng dao là hung khí nguy hiểm chửi bới bị hại gây thương tích. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt phù hợp hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

Về đồng phạm và vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mang tính chất giản đơn, không có sự phân công vị trí vai trò của từng bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ và hành vi của từng bị cáo để lượng hình cho phù hợp.

Đối với tên Nam và đối tượng khác tham gia Cố ý gây thương tích, hiện chưa rõ thông tin nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Thanh T, sinh ngày 04/02/2008; Trương Văn Phúc, sinh ngày 09/12/2007; Lê Hoàng Qu, sinh ngày 31/5/2008; Lê Thế V, sinh ngày 22/11/2007; Võ Hùng D, sinh ngày: 10/3/2008; Võ Đình Tr, sinh ngày 30/10/2008; khi thực hiện hành vi phạm tội dưới 16 tuổi, do đó không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung 2017.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo tác động người nhà bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; bị cáo B có ông nội là thương binh 4/4, bị cáo V có bà nội là thương binh 3/4 là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Bị cáo K và bị cáo B phạm tội khi đã đủ 16 nhưng chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự trong quá trình lượng hình cho các bị cáo.

[10] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hoài B chỉ đi theo, không mang theo hung khí và ngồi bên ngoài để trông giữ xe, không tham gia vào quá trình gây thương tích cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo. Đối với bị cáo K, mặc dù cũng là người chưa thành niên nhưng bị cáo mang theo hung khí, tham gia vào quá trình rượt đuổi chém bị hại nhưng không chém được, điều đó thể hiện tích chất mạnh động của bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo K.

[10] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường và có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, màu xám, dài 65cm, bản rộng 5,5cm; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 57cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 50,5cm, cán gỗ màu nâu vàng; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 50,5cm; cán gỗ màu đen vàng; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 46,5cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế dài 69,5cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, màu trắng sáng dài 49cm; 01 (một) con dao tự chế, màu xám, mũi nhọn, dài 49,5cm các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy là đúng.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh bạc, biển số: 69F1-295.14 do Nguyễn Hoàng B sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên do ông Huỳnh Văn Vạn, sinh năm: 1984; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Nhị Nguyệt, xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau đứng tên trên giấy đăng ký xe. Ông Vạn là cậu ruột của B đã cho B mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại, ông Vạn không biết B sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô cho ông Vạn là phù hợp.

Đối với 01 (một) xe mô tô màu đỏ, biển số: 67AL-103.78 do Lê Thanh T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh xác định là xe của ông Huỳnh Thanh T2, sinh năm: 1977; Nơi đăng ký HKTT: Ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Ông T2 cho T mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại, không biết sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô cho ông T2 là phù hợp.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển số: 59S2-683.76 do Trương Văn Phúc sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên do ông Nguyễn Tấn Thanh, sinh năm: 1970; Nơi đăng ký

HKTT: Số 377/20B Lê Quang Định, phường 5, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô. Ông Thanh bán lại xe mô tô cho bà Trần Thị Mì Xoan, sinh năm: 1987; Nơi đăng HKTT: Ấp Tắc Trúc, xã Nhơn Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Bà Xoan là mẹ ruột Phúc cho Phúc mượn xe làm phương tiện đi lại, bà Xoan không biết Phúc sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô cho bà Xoan là phù hợp.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen của Nguyễn Hoài B; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S của Lê Thanh T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020 màu trắng đen của Nguyễn Trung K; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh của Lê Hoàng Qu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh bị bể kính trước sau của Lê Thế V sử dụng liên lạc vào việc phạm tội nên Kiểm sát viên đề nghị tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước là đúng.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Lê Thế V, Nguyễn Hoàng H và Bùi Hoàng Tr.

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Trung K.

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58, Điều 65, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao đối với bị cáo Nguyễn Hoài B.

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thế V, Nguyễn Hoàng H, Bùi Hoàng Tr, Nguyễn Trung K và Nguyễn Hoài B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thế V 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

- Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng Tr 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Hoài B cho Ủy ban nhân dân phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, màu xám, dài 65cm, bản rộng 5,5cm; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 57cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 50,5cm, cán gỗ màu nâu vàng; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 50,5cm; cán gỗ màu đen vàng; 01 (một) con dao tự chế (đao cánh bướm) dài 46,5cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế dài 69,5cm, cán gỗ màu nâu; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, màu trắng sáng dài 49cm; 01 (một) con dao tự chế, màu xám, mũi nhọn, dài 49,5cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020 màu trắng đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh bị bể kính trước sau.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2023 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Về án phí:

Các bị cáo Lê Thế V, Nguyễn Hoàng H, Bùi Hoàng Tr, Nguyễn Trung K, Nguyễn Hoài B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo dưới 18 tuổi có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

Thiệu Văn Kết Em